TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ THIỆN** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2023/QĐST-DS	*Phú Thiện, ngày 27 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 03/2023/TLST-DS ngày 23 tháng 02 năm 2023;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Hoàng Thị S,** sinh năm 1968

Địa chỉ: 02/49 T, phường P, thành phố P, tỉnh Gia Lai;

- *Người bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho Bà Hoàng Thị S:* ông **Ngô Đức N,** sinh năm 1961 – Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư Ngô Đức N

Địa chỉ: 203 L, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- *Bị đơn:* Ông **Phan Văn K**, sinh năm 1957 (chồng) và bà **Nguyễn Thị Ng**, sinh năm 1957 (vợ)

Cùng địa chỉ: Thôn I, xã I, huyện P, tỉnh Gia Lai. Ông Phan Văn K ủy quyền cho bà Nguyễn Thị Ng tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền lập ngày 01/3/2023.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.Bị đơn bà Nguyễn Thị Ng, ông Phan Văn K thừa nhận có chuyển nhượng quyền sử dụng đất nông nghiệp cho bà Hoàng Thị S tổng diện tích là 29,5 hecta. Quá trình thực hiện hợp đồng bà Nguyễn Thị Ng, ông Phan Văn K giao còn thiếu với diện tích 05 hecta, tương ứng với số tiền là 625.000.000đồng (S trăm hai mươi lăm triệu đồng). Bị đơn bà Nguyễn Thị Ng, ông Phan Văn K cam kết tính từ nay (ngày 17/3/2023) đến ngày 24 tháng 3 năm 2023 sẽ giao đủ số diện tích đất 05 hecta đất cho bà Hoàng Thị S, nếu không thực hiện việc giao đất thì bị đơn bà Nguyễn Thị Ng, ông Phan Văn K phải trả xong số tiền

625.000.000đồng (S trăm hai mươi lăm triệu đồng) cho bà Hoàng Thị S, hạn thanh toán là ngày 24/3/2023.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Về án phí:

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 2, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Do hòa giải thành, án phí của vụ án được giảm 50%, án phí của vụ án là 14.500.000đồng (Mười bốn triệu năm trăm ngàn đồng) cụ thể: (20.000.000đồng + 9.000.000đồng)/2 = 14.500.000đồng (Mười bốn triệu năm trăm ngàn đồng). Bị đơn bà Nguyễn Thị Ng, ông Phan Văn K tự nguyện nộp toàn bộ án phí.

Trả lại cho bà Hoàng Thị S số tiền tạm ứng án phí đã nộp: 7.500.000đồng (Bảy triệu năm trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008046 ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- VKSND H. Phú Thiện;
- Chi cục THADS h. Phú Thiện;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA

(Đã ký)

Phạm Bá Thới